

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
KHOA LUẬT

NGUYỄN THỊ HỒNG HUỆ

**VAI TRÒ CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT VỚI VIỆC  
THỰC HIỆN PHÁP LUẬT**

*Chuyên ngành:* Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật

*Mã số:* 60 38 01 01

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

HÀ NỘI - 2014

**Công trình được hoàn thành  
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

***Cán bộ hướng dẫn khoa học: GS. TSKH. Đào Trí Úc***

***Phản biện 1:.....***

***Phản biện 2:.....***

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp  
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

***Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 2014***

**Có thể tìm hiểu luận văn tại  
Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội  
Trung tâm tư liệu – Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội**

# MỤC LỤC

Trang

*Trang phụ bì*

*Lời cam đoan*

*Mục lục*

*Danh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt*

*Danh mục bảng biểu*

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>Chương 1: MỐI LIÊN HỆ GIỮA Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT</b> .....	13
1.1. KHÁI NIỆM Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ CẤU TRÚC CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT .....	13
1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của ý thức pháp luật .....	13
1.1.2. Cấu trúc và hình thức của ý thức pháp luật.....	18
1.2. KHÁI NIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT .....	21
1.2.1. Khái niệm thực hiện pháp luật.....	21
1.2.2. Các hình thức thực hiện pháp luật.....	22
1.3. NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI Ý THỨC PHÁP LUẬT Ở NƯỚC TA.....	23
1.3.1. Ảnh hưởng của lệ làng truyền thống.....	24
1.3.2. Ảnh hưởng của những yếu tố lịch sử .....	30
1.3.3. Ảnh hưởng của chiến tranh.....	38
1.3.4. Ảnh hưởng của cơ chế hành chính tập trung, quan liêu, bao cấp ...	41
1.3.5. Công cuộc đổi mới và sự thay đổi của ý thức pháp luật .....	44
1.4. TÁC ĐỘNG CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT Ở NƯỚC TA.....	47
Kết luận Chương 1 .....	57

<b>Chương 2: THỰC TRẠNG CHUNG CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ</b>	
<b>    ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT .....</b>	<b>59</b>
2.1. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG SỬ DỤNG PHÁP LUẬT .....	59
2.2. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TUÂN THEO PHÁP LUẬT .....	64
2.3. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THI HÀNH PHÁP LUẬT .....	68
2.4. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT .....	75
Kết luận Chương 2 .....	83
<b>Chương 3: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÚP NÂNG</b>	
<b>    CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC</b>	
<b>    HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG</b>	
<b>    NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY .....</b>	<b>84</b>
3.1. PHƯƠNG HƯỚNG NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT, ĐÁP	
ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUÁ	
TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC	
TA HIỆN NAY .....	84
3.2. GIẢI PHÁP GIÚP NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT, ĐÁP	
ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUÁ	
TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC	
TA HIỆN NAY .....	87
3.2.1. Giải pháp chung .....	87
3.2.2. Các giải pháp cụ thể.....	88
Kết luận Chương 3 .....	100
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>102</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>104</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay, có rất nhiều các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình thực hiện pháp luật, trong đó ý thức pháp luật là yếu tố rất quan trọng.

Ý thức pháp luật được xem là yếu tố quan trọng, là tiền đề tư tưởng trực tiếp cho việc thực hiện pháp luật, xây dựng, phát triển và hoàn thiện hệ thống pháp luật; là cơ sở hình thành văn hoá pháp lý của các chủ thể pháp luật, tạo cho chủ thể có khả năng và kỹ năng sử dụng có hiệu quả cơ chế điều chỉnh pháp luật để bảo vệ lợi ích chính đáng cho bản thân mình, cho nhà nước và cho xã hội, đồng thời có những xử sự đúng đắn, phù hợp với pháp luật. Ý thức pháp luật có ảnh hưởng rất lớn tới việc thực hiện hành vi pháp luật hợp pháp của chủ thể và góp phần nâng cao phẩm chất, nhân cách con người, từ đó hình thành trách nhiệm của mỗi người với bản thân, với gia đình và với xã hội.

Tuy nhiên thực tế hiện nay cho thấy: trong xã hội ta nhà nước là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân còn “pháp luật là thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng, thể hiện ý chí của nhân dân...” nên cả nhà nước và nhân dân cùng quan tâm tới việc thực hiện pháp luật nghiêm minh. Mặc dù vậy, thái độ bất tuân pháp luật đã trở thành thói quen, đã ăn sâu trong ý thức của một bộ phận người dân, do vậy trong họ luôn tiềm ẩn khuynh hướng tìm mọi cách để lẩn tránh luật pháp, tìm cách “lách luật”, tìm ra những kẽ hở, những hạn chế của pháp luật để hễ có cơ hội thì vụ lợi.

Trong nhiều hoạt động nhà nước ở nước ta vẫn còn biểu hiện của tâm lý cửa quyền, quan liêu, hách dịch, sách nhiễu nhân dân. Tình trạng nhân nhượng, nể nang của một số cơ quan chức năng và cán bộ, công chức nhà nước trong việc bảo vệ pháp luật, duy trì trật tự pháp luật chính là những yếu tố góp phần tạo ra tâm lý chây ỳ, thách thức chính quyền, coi thường pháp luật của một số kẻ bất tuân pháp luật.

Đồng thời người dân do không hiểu biết đầy đủ về pháp luật đã dẫn đến tâm lý thiếu tự tin trong các hoạt động. Điều này, một mặt làm giảm khả năng của người dân trong việc tự bảo vệ quyền lợi của mình khi bị xâm hại, mặt khác có thể góp phần làm tăng khả năng khiếu kiện bừa bãi, không đủ căn cứ, không đúng thủ tục... dẫn tới bất ổn định xã hội. Tình trạng kém hiểu biết về pháp luật cũng dễ tạo nên tâm lý thờ ơ, lãnh đạm,

thậm chí coi thường pháp luật, dẫn đến người dân có những hành vi xử sự không đúng với quy định của pháp luật.

Tình trạng này có nguyên nhân từ ý thức pháp luật thấp kém, pháp luật chưa thực sự đi vào cuộc sống, chưa trở thành cái không thể thiếu khi điều chỉnh các quan hệ xã hội. Ý thức pháp luật của người dân còn nhiều hạn chế và bản thân hệ thống pháp luật chưa theo kịp sự phát triển của xã hội, mặt bằng dân trí thấp, trình độ văn hóa pháp lý còn thấp kém.

Do vậy, trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay vai trò của ý thức pháp luật có sự tác động vô cùng quan trọng đến việc thực hiện pháp luật. Bởi nếu ý thức pháp luật thấp thì khó có thể xây dựng và hoàn thiện được một hệ thống pháp luật khoa học, phù hợp, đồng thời với ý thức pháp luật thấp thì các chủ thể cũng khó có thể nhận thức, thực hiện và áp dụng pháp luật chính xác, có hiệu quả cao được. Để xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân và vì dân. Vấn đề thực hiện pháp luật nghiêm minh là trách nhiệm không những chỉ ở phía Nhà nước, mà còn ở cả phía nhân dân, trong đó ý thức pháp luật đóng vai trò quan trọng hàng đầu không thể thiếu.

Với những lý do trên, tôi lựa chọn đề tài: “Vai trò của ý thức pháp luật với việc thực hiện pháp luật” làm đề tài luận văn thạc sĩ Luật học, chuyên ngành Lý luận lịch sử nhà nước và pháp luật.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

### **2.1. Tình hình nghiên cứu trong nước**

#### **a. Đề tài cấp Bộ, cấp Nhà nước:**

- Cơ sở khoa học của việc xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật, chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước KX-07, đề tài KX-07-17 (1995), do GS.TSKH Đào Trí Úc làm chủ nhiệm.

- Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục pháp luật trong công cuộc đổi mới, Đề tài khoa học cấp bộ năm 1995 của Bộ Tư pháp.

#### **b. Luận án Tiến sĩ:**

- Nâng cao ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ hành chính Nhà nước ở nước ta hiện nay, Luận án tiến sĩ luật học, tác giả Lê Đình Khiên, năm 1996.

- Những đặc điểm của quá trình hình thành ý thức pháp luật ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ Triết học, tác giả Đào Duy Tấn, năm 2000.

- Sự hình thành và phát triển ý thức pháp luật của nhân dân đồng bằng sông Cửu Long trong điều kiện đổi mới ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ luật học, tác giả Hồ Việt Hiệp, năm 2000.

- Logic khách quan của quá trình hình thành và phát triển ý thức

pháp luật ở Việt Nam, Luận án tiến sĩ Triết học, tác giả Nguyễn Thị Thúy Vân, năm 2001.

*c. Sách, báo, tạp chí:*

- Chính sách pháp luật và ý thức pháp luật Việt Nam, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 4/1993, của tác giả Nguyễn Như Phát.

- Bàn về ý thức pháp luật. Tạp chí Luật học, số 1/2003, của TS. Hoàng Thị Kim Quế.

- Vai trò của Ý thức pháp luật đối với việc thực hiện pháp luật. Tạp chí Luật học, số 3/2011, của Ths. Nguyễn Văn Năm.

- Vai trò của ý thức pháp luật đối với hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật. Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 8/ 2005, của Ths. Trần Thị Nguyệt.

- Bài viết: Thực hiện pháp luật và cơ chế thực hiện pháp luật ở Việt Nam. Tạp chí Nhà nước và Pháp Luật, của GS.TSKH Đào Trí Úc...

## **2.2. Tình hình nghiên cứu ngoài nước**

- Tư tưởng về ý thức pháp luật của phái Pháp gia (Trung Hoa cổ đại).

- Nghiên cứu về ý thức pháp luật trong tác phẩm *Triết học pháp luật* của tác giả Raymond Wacks (Phạm Kiều Tùng dịch, Nxb Tri thức, Hà Nội, 2011).

- Nghiên cứu về ý thức pháp luật của học giả Liên Xô qua tác phẩm *Ý thức pháp luật, giáo dục ý thức pháp luật và văn hóa pháp lý* của tác giả E.A LuKaSeva (viết năm 1980, bản dịch của Viện thông tin Khoa học xã hội Việt Nam năm 1997).

Trên đây là những nguồn tài liệu vô cùng quý giá để tác giả tham khảo và hoàn thành luận văn của mình. Tuy nhiên, cho tới nay chưa có một công trình khoa học nào nghiên cứu đầy đủ và toàn diện về vấn đề: “vai trò của ý thức pháp luật với việc thực hiện pháp luật”. Đó chính là vấn đề tác giả quan tâm và giải quyết trong đề tài nghiên cứu của mình.

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **3.1. Mục đích**

- Làm rõ mối liên hệ giữa ý thức pháp luật và thực hiện pháp luật. Chỉ ra thực trạng chung của ý thức pháp luật ảnh hưởng tới việc thực hiện pháp luật;

- Từ đó đề xuất phương hướng và giải pháp giúp nâng cao ý thức pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay.

### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

- Làm rõ mối liên hệ giữa ý thức pháp luật và thực hiện pháp luật. Từ đó chỉ ra thực trạng chung của vấn đề ý thức pháp luật ảnh hưởng tới việc thực hiện pháp luật;

- Đề xuất phương hướng, giải pháp giúp nâng cao ý thức pháp luật cho công dân, đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt nam hiện nay.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

Luận văn đi sâu vào nghiên cứu vai trò của ý thức pháp luật đối với việc thực hiện pháp luật.

### ***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

+ Luận văn tập trung nghiên cứu các mối liên hệ giữa ý thức pháp luật và thực hiện pháp luật;

+ Thực trạng chung của ý thức pháp luật và ảnh hưởng đối với việc thực hiện pháp luật;

+ Các giải pháp giúp nâng cao ý thức pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay.

## **5. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu**

### ***5.1. Nguồn tài liệu***

Để hoàn thành luận văn, tôi đã sử dụng nguồn tài liệu: Giáo trình lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, các văn kiện, Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam có liên quan; Các sách, báo, tạp chí viết về ý thức pháp luật và thực hiện pháp luật; Cuốn giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức hành chính trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN. Đây là nguồn tư liệu cơ bản để thực hiện đề tài và những tư liệu đó được khai thác bằng nhiều nguồn khác nhau nhưng chủ yếu là tại Thư viện Đại học Quốc Gia,...

Ngoài ra luận văn còn sử dụng các công trình khoa học, các chuyên luận, chuyên khảo, các luận văn, luận án, các bài nói, bài viết của các GS,TS Luật học xung quanh vấn đề vai trò của ý thức pháp luật với việc thực hiện pháp luật.

### ***5.2. Phương pháp nghiên cứu***

Luận văn sử dụng phương pháp nghiên cứu truyền thống của nghiên cứu luật học bao gồm: Phương pháp phân tích, phương pháp tổng hợp, phương pháp lịch sử và phương pháp logic; ngoài ra trong một số trường



hợp luận văn còn sử dụng kết hợp các phương pháp như thống kê, so sánh, điều tra xã hội học, mô tả,...

## **6. Đóng góp mới về khoa học của luận văn**

- Việc thực hiện nghiên cứu đề tài nhằm làm rõ những nhân tố ảnh hưởng tới ý thức pháp luật, tác động của ý thức pháp luật đối với việc thực hiện pháp luật ở nước ta.

- Khẳng định sự ảnh hưởng của ý thức pháp luật đối với việc thực hiện pháp luật ở các hoạt động thi hành, tuân theo, sử dụng và áp dụng pháp luật.

- Đề tài đưa ra những phương hướng và giải pháp giúp nâng cao ý thức pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước Pháp quyền ở nước ta hiện nay.

- Luận văn là nguồn tài liệu tham khảo cho các học viên khác, ngoài ra còn phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy môn giáo dục pháp luật tại các trường Trung cấp, Cao đẳng và Đại học.

## **7. Kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn gồm 3 chương:

- Chương 1: Mối liên hệ giữa ý thức pháp và thực hiện pháp luật.

- Chương 2: Thực trạng chung của ý thức pháp luật và ảnh hưởng đối với việc thực hiện pháp luật.

- Chương 3: Phương hướng và giải pháp giúp nâng cao ý thức pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước Pháp quyền ở nước ta hiện nay.

## **Chương 1**

### **MỐI LIÊN HỆ GIỮA Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT**

#### **1.1. KHÁI NIỆM Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ CẤU TRÚC CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT**

##### **1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của ý thức pháp luật**

Ý thức pháp luật là một trong những bộ phận tạo thành nên đời sống pháp luật bên cạnh các lĩnh vực xây dựng và thực hiện pháp luật.

Ý thức pháp luật là tổng thể những quan điểm, quan niệm về pháp luật, là tình cảm và tâm trạng của con người đối với pháp luật.

### **1.1.2. Cấu trúc và hình thức của ý thức pháp luật**

#### *a. Tâm lý pháp luật*

Là tổng thể những cảm xúc, tâm trạng, thái độ, tình cảm của con người đối với pháp luật và các hiện tượng pháp lý khác.

Tâm lý pháp luật là một bộ phận của tâm lý con người, cho nên nó cũng có những đặc điểm chung giống với tâm lý con người. Nó được hình thành một cách tự phát qua quá trình con người tham gia vào các quan hệ pháp luật mà nhà nước đặt ra, nó chịu sự tác động mạnh mẽ từ các yếu tố chủ quan và khách quan như môi trường sống, từ văn hóa, từ gia đình, từ nhà trường..., nó có tính lan truyền từ người này sang người khác, đồng thời nó thường thiếu tính ổn định (nay thích, mai ghét).

#### *b. Hệ tư tưởng pháp luật*

Là tổng thể các tư tưởng, học thuyết, trường phái lý luận, quan điểm khoa học về pháp luật. Nội dung phản ánh, luận giải trong tư tưởng pháp luật bao quát hầu hết các lĩnh vực cơ bản của đời sống nhà nước và pháp luật: Vai trò, giá trị, chức năng của pháp luật; cách thức xây dựng, kỹ thuật xây dựng pháp luật và áp dụng pháp luật; quan điểm về các loại nguồn pháp luật; các quyền và nghĩa vụ pháp lý; hoạt động đào tạo, giáo dục pháp luật...

Giữa tâm lý pháp luật và tư tưởng pháp luật có mối quan hệ biện chứng, tác động lẫn nhau.

## **1.2. KHÁI NIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT**

### **1.2.1. Khái niệm thực hiện pháp luật**

Xét trong quy trình điều chỉnh pháp luật, thì thực hiện pháp luật là sự tiếp nối của quá trình xây dựng pháp luật.

Thực hiện pháp luật là một quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi thực tế hợp pháp của các chủ thể pháp luật.

### **1.2.2. Các hình thức thực hiện pháp luật**

Căn cứ vào tính chất và đặc điểm của hoạt động thực hiện pháp luật thì có các hình thức thực hiện pháp luật sau đây:

Tuân theo (tuân thủ) pháp luật: Là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật kiềm chế không tiến hành những hoạt động mà pháp luật ngăn cấm.

Thi hành (chấp hành) pháp luật: Là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình

bằng hành động tích cực. Những quy phạm pháp luật bắt buộc (những quy phạm quy định nghĩa vụ phải thực hiện những hành vi tích cực nhất định) được thực hiện ở hình thức này.

**Sử dụng pháp luật:** Là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật thực hiện quyền chủ thể của mình (thực hiện những hành vi mà pháp luật cho phép). Những quy phạm pháp luật quy định các quyền và tự do dân chủ của công dân được thực hiện ở hình thức này. Hình thức sử dụng pháp luật khác với hình thức chấp hành pháp luật ở chỗ chủ thể pháp luật có thể thực hiện hoặc không thực hiện quyền được pháp luật cho phép theo ý chí của mình, chứ không bị bắt buộc phải thực hiện.

**Áp dụng pháp luật:** Là một hình thức thực hiện pháp luật. Trong đó Nhà nước thông qua các cơ quan có thẩm quyền hoặc nhà chức trách tổ chức cho các chủ thể pháp luật thực hiện những quy định của pháp luật, hoặc tự mình căn cứ vào các quy định của pháp luật ra các quyết định làm phát sinh, thay đổi, đình chỉ hoặc chấm dứt những quan hệ pháp luật cụ thể. Trong trường hợp này, các chủ thể pháp luật thực hiện các quy định của pháp luật có sự can thiệp của Nhà nước.

Áp dụng pháp luật là một hình thức thực hiện pháp luật quan trọng, vì luôn có sự tham gia của Nhà nước, thông qua các tổ chức hoặc chủ thể được Nhà nước trao quyền.

### **1.3. NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI Ý THỨC PHÁP LUẬT Ở NƯỚC TA**

Ý thức pháp luật là sản phẩm của quá trình phát triển xã hội chịu ảnh hưởng sâu sắc của các hệ tư tưởng và quan niệm trong xã hội. Khi xét đến các nhân tố ảnh hưởng tới ý thức pháp luật chúng ta phải xét một cách đầy đủ qua các thời kỳ lịch sử, để thấy được sự ảnh hưởng của từng nhân tố tới việc hình thành ý thức pháp ở nước ta hiện nay. Ý thức pháp luật là biểu hiện trình độ pháp lý của các tầng lớp nhân dân trong xã hội, nó được tạo thành bởi hai bộ phận: tâm lý pháp luật và hệ tư tưởng pháp luật.

#### **1.3.1. Ảnh hưởng của lệ làng truyền thống**

Lệ làng truyền thống là toàn bộ những quy định, lề lối, phép tắc, những phong tục tập quán được hình thành trong các hoạt động của dân làng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội văn hóa tín ngưỡng của từng làng.

#### **1.3.2. Ảnh hưởng của những yếu tố lịch sử**

#### **1.3.3. Ảnh hưởng của chiến tranh**

**1.3.4. Ảnh hưởng của cơ chế hành chính tập trung, quan liêu, bao cấp**

**1.3.5. Công cuộc đổi mới và sự thay đổi của ý thức pháp luật**

**1.4. TÁC ĐỘNG CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT Ở NƯỚC TA**

Ý thức pháp luật, văn hóa pháp lý là bộ phận kiến trúc thượng tầng xã hội, là một hình thái ý thức xã hội. Ý thức pháp luật góp phần quan trọng trong hoạt động thực hiện pháp luật, đặc biệt là đối với việc duy trì trật tự, kỷ cương của Nhà nước và xã hội. Nó giữ vai trò quan trọng chi phối tất cả các giai đoạn của quá trình điều chỉnh bằng pháp luật, đối với hành vi của con người.

### **Kết luận Chương 1**

Trong quá trình hình thành nên ý thức pháp luật ở Việt Nam chịu sự ảnh hưởng của rất nhiều các yếu tố. Nó không chỉ được quy định bởi điều kiện kinh tế - xã hội và sự tác động qua lại của các hình thái ý thức xã hội khác mà còn chịu ảnh hưởng của các hệ tư tưởng ý thức pháp luật nước ngoài. Do trong lịch sử, Việt Nam đã phải trải qua các cuộc chiến tranh với Pháp, Mỹ, Trung Quốc. Các yếu tố ảnh hưởng đến ý thức pháp luật ở Việt Nam rất đa dạng, bao gồm: lệ làng truyền thống, những yếu tố lịch sử, chiến tranh... Ở mỗi một thời kỳ, những yếu tố này lại có sự ảnh hưởng đến ý thức pháp luật ở những mức độ khác nhau. Nó đã góp phần không nhỏ trong việc hình thành nên ý thức pháp luật ở Việt Nam hiện nay.

Bên cạnh đó, ý thức pháp luật đồng thời có sự tác động mạnh mẽ và ảnh hưởng sâu sắc đối với việc thực hiện pháp luật ở cả hai phương diện tích cực và tiêu cực. Ý thức pháp luật là nhân tố chủ quan ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình thực hiện pháp luật. Ý thức pháp luật là cơ sở, nền tảng cho việc thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật có hiệu quả. Việc thực hiện pháp luật chỉ có hiệu quả khi các chủ thể thực hiện pháp luật phải có ý thức cao. Và ngược lại việc thực hiện pháp luật sẽ không đạt được hiệu quả nếu ý thức pháp luật của các chủ thể thấp.

Vì vậy, để việc thực hiện pháp luật được diễn ra nghiêm minh, pháp chế XHCN được tăng cường, thì một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu là Nhà nước phải quan tâm tới vấn đề giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật cho mọi chủ thể trong xã hội.

## Chương 2

# THỰC TRẠNG CHUNG CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

### 2.1. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG SỬ DỤNG PHÁP LUẬT

Để hoạt động thực hiện pháp luật được tiến hành thuận lợi và có hiệu quả có rất nhiều yếu tố và điều kiện có ảnh hưởng tới quá trình này, trong đó quan trọng và có ảnh hưởng hơn cả cần phải chú trọng đến thực trạng của ý thức pháp luật. Thực trạng của ý thức pháp luật hiện nay là một yếu tố có sự tác động mạnh mẽ tới quá trình thực hiện pháp luật ở tất cả các giai đoạn thi hành, tuân theo, sử dụng và áp dụng pháp luật.

Trong những năm vừa qua hoạt động sử dụng pháp luật đã có những chuyển biến tích cực. Phải kể đến đó là sự quan tâm của Đảng và Nhà nước tới vấn đề đảm bảo quyền lợi cho mọi chủ thể trong xã hội, tạo mọi điều kiện thuận lợi thúc đẩy tính chủ động và tích cực của công dân trong việc thực hiện các quyền của họ, là cơ sở cho hoạt động này đạt hiệu quả cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đạt được từ sự ảnh hưởng của ý thức pháp luật đến hoạt động sử dụng pháp luật, vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định dẫn đến hoạt động sử dụng pháp luật diễn ra vẫn còn nhiều bất cập. Pháp luật chỉ có thể được sử dụng theo đúng yêu cầu của pháp luật, khi các chủ thể phải có sự hiểu biết về địa vị pháp lý của chính mình, ý thức được quyền lợi và nghĩa vụ, cũng như vị trí, vai trò pháp lý của mình trong đời sống. Hiện nay, đang tồn tại một thực tế đó là nhiều chủ thể đã không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc các quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý của mình. Có lẽ vì họ chưa ý thức được vị trí, vai trò, cũng như chưa nắm được quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý của bản thân. Ví dụ như hiện tượng người dân không đi bầu cử hoặc nhờ người nhà, người thân đi bầu cử thay là một ví dụ điển hình. Công dân, họ chưa ý thức được quyền lợi và nghĩa vụ đối với nhà nước, chưa thấy được tầm quan trọng của lá phiếu do tự tay họ bỏ vào thùng. Cũng như bản thân người lao động hiện nay họ chưa nhận thức đầy đủ quyền lợi của mình, nhiều người lao động không muốn tham gia BHXH vì sợ giảm thu nhập trước mắt, không tích cực tìm hiểu về pháp luật lao động để có thể tự bảo vệ quyền lợi (đa số người lao động xuất thân từ nông thôn nên tác phong làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật còn hạn chế, trình độ không đồng đều...). Một bộ phận công nhân chỉ quan tâm đến quyền lợi mà không thấy được trách nhiệm, nên dễ bị lôi kéo, làm phát sinh những tranh chấp không đáng có.

Tình trạng thờ ơ, coi thường, không quan tâm tới pháp luật vẫn còn diễn ra. Chỉ khi nào bản thân có việc gì đó liên quan đến pháp luật, lúc đó họ mới đi tìm hiểu về pháp luật, tìm hiểu quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý của mình. Dẫn tới hiện tượng khiếu nại, tố cáo diễn ra bừa bãi không đúng quy định của pháp luật vẫn còn tồn tại.

Trình tự, thủ tục hoạt động giám sát của Quốc hội trong thời gian qua cũng đã bộc lộ những yếu kém nhất định, như: Việc tuân thủ trình tự, thủ tục giám sát mang tính hình thức. Các chủ thể tham gia hoạt động giám sát thực hiện trình tự, thủ tục một cách hình thức nên hiệu quả không cao. Nhiều trình tự, thủ tục được quy định rõ ràng song không được thực hiện trong thực tế. Điều này được thể hiện rõ nét trong quy trình, thủ tục chất vấn. Có nhiều trường hợp người chất vấn không đồng ý với nội dung trả lời, song không thực hiện quyền đề nghị Quốc hội tiếp tục thảo luận tại phiên họp đó, đưa ra thảo luận tại phiên họp khác của Quốc hội hoặc kiến nghị Quốc hội xem xét trách nhiệm đối với người trả lời chất vấn.

Từ thực tế trên, có thể khẳng định rằng ý thức pháp luật đã có sự ảnh hưởng mạnh mẽ đến hoạt động sử dụng pháp luật ở cả hai khía cạnh tích cực và tiêu cực. Bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, thì tình trạng thiếu hiểu biết, coi thường pháp luật, không nắm bắt được quyền lợi của bản thân... vẫn còn diễn ra khá phổ biến. Do vậy, để hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng tiêu cực trong hoạt động sử dụng pháp luật hiện nay, thì vấn đề đặt ra là phải giáo dục ý thức tích cực, tự giác, tôn trọng pháp luật và phải đảm bảo sử dụng quyền lợi được Nhà nước trao có hiệu quả và đúng mục đích.

## **2.2. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG TUÂN THEO PHÁP LUẬT**

Tuân theo pháp luật là một trong bốn hình thức thực hiện pháp luật. Hình thức đó được biểu hiện là các chủ thể kiềm chế không thực hiện những hành vi mà pháp luật ngăn cấm. Từ thực trạng chung của ý thức pháp luật hiện nay đã có sự ảnh hưởng không nhỏ tới tất cả các khâu trong quá trình thực hiện pháp luật, trong đó có hoạt động tuân theo pháp luật.

Từ thực trạng của ý thức pháp luật hiện nay đã có sự tác động không nhỏ tới hoạt động tuân theo pháp luật của các chủ thể. Bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, thì hoạt động tuân theo pháp luật còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém. Nó thể hiện sự hiểu biết pháp luật thấp, vẫn còn tồn tại tình trạng khinh nhờn, coi thường và “bất tuân pháp luật” của một số chủ thể. Họ sẵn sàng vi phạm pháp luật, lợi dụng kẽ hở của pháp luật để đạt được những lợi ích cá nhân. Dẫn đến ảnh hưởng tới hiệu quả của hoạt

động tuân thủ pháp luật và ảnh hưởng tới việc hình thành, củng cố lối sống tuân theo pháp luật và văn hóa pháp lý ở nước ta hiện nay.

### **2.3. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THI HÀNH PHÁP LUẬT**

Thi hành pháp luật là một trong bốn hình thức thực hiện pháp luật hiện nay. Nó là việc chủ thể bằng hành vi của mình thực hiện các nghĩa vụ mà pháp luật quy định.

Mức độ thi hành pháp luật cao hay thấp phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, trong đó yếu tố ý thức pháp luật của chủ thể được coi là một trong những yếu tố quan trọng nhất. Nó quyết định tới việc chủ thể đó có thực hiện nghĩa vụ hay không thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước. Thực trạng chung của ý thức pháp luật hiện nay, đã có sự ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả của hoạt động thi hành pháp luật trên thực tế. Có thể thấy rằng ý thức pháp luật của chủ thể đã tác động tới hoạt động thi hành pháp luật của chính các chủ thể đó ở cả hai khía cạnh tích cực và tiêu cực.

### **2.4. ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT**

Ý thức pháp luật của các chủ thể ở giai đoạn này, có ý nghĩa quyết định tới hiệu quả của hoạt động áp dụng pháp luật. Như chúng ta đã biết, hoạt động áp dụng pháp luật là hoạt động được thực hiện thông qua các chủ thể được Nhà nước trao quyền, vì vậy ý chí của những chủ thể này có ảnh hưởng rất lớn tới toàn bộ các giai đoạn của quá trình áp dụng pháp luật hiện nay.

## **Kết luận Chương 2**

Như vậy, để đảm bảo hoạt động thực hiện pháp luật được tiến hành thuận lợi và có hiệu quả, có rất nhiều yếu tố và điều kiện ảnh hưởng tới quá trình này như yếu tố kinh tế, văn hóa, hệ thống pháp luật hoàn chỉnh..., trong đó yếu tố có ảnh hưởng hơn cả cần phải chú trọng đến đó là ý thức pháp luật. Như đã phân tích ở trên, bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, hoạt động thực hiện pháp luật hiện nay còn bộc lộ rất nhiều yếu kém, bất cập ở tất cả các giai đoạn của quá trình này (như thi hành, tuân theo, sử dụng và áp dụng pháp luật). Điều đó một lần nữa khẳng định thực trạng ý thức pháp luật của một số các chủ thể hiện nay rất thấp, tình trạng coi thường, thờ ơ, bất tuân pháp luật vẫn còn diễn ra, gây nên rất nhiều các hiện tượng vi phạm pháp luật ở mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và làm cho hoạt động thực hiện pháp luật đạt hiệu quả chưa cao.

Tóm lại, ý thức pháp luật thấp là nguyên nhân trực tiếp ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động thực hiện pháp luật. Ý thức pháp luật có vai

trò to lớn trong việc hình thành thái độ ứng xử, động cơ, mục đích bên trong của các hành vi pháp luật. Do đó, để hình thành lối sống tuân thủ pháp luật ở nước ta trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN hiện nay, thì vấn đề quan trọng là phải nâng cao ý thức pháp luật cho mọi tổ chức và cá nhân.

### **Chương 3**

## **PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GIÚP NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

### **3.1. PHƯƠNG HƯỚNG NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

Để nâng cao ý thức pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật ở nước ta trong thời kỳ mới, cần đưa ra những phương hướng và nhiệm vụ cơ bản sau:

Phải xây dựng hệ thống pháp luật hoàn chỉnh phù hợp với trình độ phát triển kinh tế, xã hội tạo ra một đời sống pháp luật lành mạnh. Hoàn thiện hệ thống pháp luật theo tiêu chí nhà nước pháp quyền là vấn đề rộng lớn, liên quan đến các lĩnh vực xây dựng pháp luật, thực hiện pháp luật, xây dựng ý thức pháp luật...

Chủ động xây dựng ý thức pháp luật mới, từ đó phát triển đời sống pháp luật trong thực tiễn có ý nghĩa rất quan trọng.

Xây dựng ý thức, lối sống tuân thủ pháp luật, xây dựng nền văn hóa pháp lý. Trong truyền thống văn hóa của người Việt Nam ở một số thời kỳ đã chứa đựng yếu tố pháp luật khá rõ nét, song nhìn chung pháp luật chưa phải là yếu tố chi phối toàn diện, chủ đạo trong các quan hệ xã hội ở nước ta.

### **3.2. GIẢI PHÁP GIÚP NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN PHÁP LUẬT TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

#### **3.2.1. Giải pháp chung**

##### **3.2.1.1. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta đã giành được những thắng lợi to lớn. Đảng cộng sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời



là đội tiên phong của nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Để đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền, cùng với công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mở rộng các quan hệ hợp tác quốc tế như hiện nay thì vai trò lãnh đạo của Đảng đối với việc nâng cao ý thức pháp luật, xây dựng lối sống mới, con người mới cần phải được đề cao. Đường lối, chính sách, chủ chương của Đảng cần phải chú trọng đến vấn đề xây dựng con người mới, lối sống mới, có ý thức tôn trọng và thực hiện pháp luật.

### ***3.2.1.2. Chú trọng hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý***

Hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý ở nước ta trong thời gian qua đã có những chuyển biến mới, góp phần quan trọng vào quá trình đổi mới tư duy pháp lý. Bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được thì hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý cũng còn nhiều hạn chế. Nhiều vấn đề pháp lý vẫn chưa được nghiên cứu kỹ, chưa theo kịp sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong thời kỳ đổi mới. Đội ngũ làm công tác nghiên cứu khoa học pháp lý còn thiếu, trình độ chưa chuyên sâu. Cho nên cần phải chú trọng hơn nữa đến hoạt động này trong thời gian tới, tạo cơ sở cho việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật để từ đó nâng cao ý thức pháp luật làm tiền đề cho quá trình thực hiện pháp luật đạt hiệu quả. Như vậy, để đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước hội nhập quốc tế và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân khoa học pháp lý ở nước ta cần nghiên cứu để nâng cao ý thức pháp luật cho mọi công dân. Có thể khẳng định hoạt động này sẽ góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, xây dựng hệ tư tưởng và tâm lý pháp luật phù hợp, đúng đắn trong nhân dân và các tổ chức, tạo tiền đề cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh, có hiệu quả.

### ***3.2.2. Các giải pháp cụ thể***

#### ***3.2.2.1. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước***

Muốn làm thay đổi ý thức pháp luật của người dân, phải xuất phát từ chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, mà trực tiếp là phải đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế cũ sang sản xuất hàng hóa, kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đây là cơ sở để người dân có điều kiện tiếp cận, nắm bắt, giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đòi hỏi chúng ta không chỉ có chủ trương, chính sách đúng mà còn cần phải chuẩn bị những

con người có trí tuệ, thông minh, có trình độ chuyên môn cao, có thói quen và ý thức sống, làm việc, lao động theo pháp luật, đồng thời phải có tâm lý pháp luật đúng đắn, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, vì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và hạnh phúc.

Đồng thời phải vận dụng quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế ở từng địa phương, từng vùng miền và từng đối tượng khác nhau để tiến hành chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội. Quá trình này đòi hỏi phải kiên trì, sáng tạo mới có thể tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nhận thức pháp luật, làm tiền đề cho việc thực hiện pháp luật.

### ***3.2.2.2. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính***

Để đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới, đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho mọi người dân, nâng cao vai trò quản lý xã hội bằng pháp luật, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật XHCN. Thì vấn đề xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính là một trong những biện pháp hữu hiệu.

Trong thời gian qua, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở nước ta còn nhiều yếu kém, bất cập, thiếu đồng bộ. Nhiều loại văn bản quy phạm pháp luật còn chậm đổi mới, chông chéo... Thực trạng đó gây ảnh hưởng rất lớn đến việc nâng cao ý thức pháp luật cho mọi chủ thể, đặc biệt là người nông dân hoặc những người sống ở các vùng sâu, vùng xa. Do vậy, một mặt chúng ta phải nhanh chóng khắc phục tình trạng luật chỉ dừng lại ở những quy định chung, xa thực tế có khi phải có những văn bản khác hướng dẫn mới thực hiện được. Mặt khác các loại văn bản pháp luật phải rõ ràng, dễ hiểu, cụ thể, đơn giản để mọi người dân có thể hiểu và thực hiện được. Đồng thời, loại bỏ những văn bản không còn hiệu lực, trái với Hiến pháp và luật. Khi xây dựng pháp luật, cần phải có những đánh giá tác động của pháp luật để nâng cao tính phù hợp và tính khả thi của pháp luật vào thực tiễn. Đặc biệt trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường, xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế như hiện nay ở nước ta thì vấn đề thường xuyên tổng kết, đánh giá tác động thực tiễn pháp luật để xây dựng được một hệ thống pháp luật phù hợp, hoàn chỉnh là rất cần thiết và quan trọng. Tạo điều kiện để người dân tiếp xúc, nắm bắt các văn bản quy phạm pháp luật mới. Từ đó hiểu được quyền lợi và nghĩa vụ của mình, là tiền đề cho việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

Bên cạnh đó phải đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính, xử lý giải quyết dứt điểm những vụ việc mâu thuẫn nội bộ trong nhân dân, tránh tình trạng khiếu kiện kéo dài gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Nhằm đạt được những kết quả thiết thực, tác động tích cực tới các lĩnh vực của đời sống xã hội, do vậy, Đảng và Nhà nước ta đã chủ trương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa VII) chỉ rõ: “Cải cách hành chính là nhằm xây dựng một nền hành chính trong sạch, có đủ năng lực, sử dụng đúng quyền lực và từng bước hiện đại hóa để quản lý có hiệu lực, hiệu quả công việc của nhà nước được dân tin, dân yêu”. Như vậy, yêu cầu đặt ra đối với các cấp cơ quan quản lý là phải cải cách thủ tục hành chính, công tác tiếp dân bằng việc phân định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm đối với từng chức danh. Cần phải loại bỏ những việc làm mang tính hình thức, kém hiệu quả, giảm hội họp, giấy tờ hành chính rườm rà, gây phiền hà cho người dân. Vì vậy, cần phải đầu tư về tài liệu, sách báo, tạp chí, văn bản pháp luật. Trang bị những cơ sở vật chất thiết yếu để phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân ở địa phương và ở các vùng miền khác nhau. Đối với những địa phương có những diễn biến phức tạp, mất ổn định, mất đoàn kết, vi phạm pháp luật thì đòi hỏi các cấp chính quyền cơ sở phải chủ động giải quyết dứt điểm. Tránh tình trạng đùn đẩy hoặc để dây dưa kéo dài gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, dễ bị kẻ xấu lợi dụng xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, chính quyền và sự nghiêm minh của pháp luật.

Để nâng cao ý thức pháp luật cho người dân từ cấp cơ sở trở lên, cần phải xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, trước hết cần phải am hiểu kiến thức pháp luật để trực tiếp giải quyết các vụ việc, giải quyết cho người dân hiểu về pháp luật một cách đầy đủ nhất. Từ thực tế có thể thấy rằng, kiến thức, trình độ và sự nhận thức pháp luật của đội ngũ cán bộ quản lý, đặc biệt là đội ngũ cán bộ ở cấp cơ sở còn rất hạn chế, yếu kém dẫn tới giải quyết công việc không hiệu quả. Như vậy, có thể thấy rằng vai trò của cán bộ, những người trực tiếp tham gia quản lý nhà nước là hết sức quan trọng và cần thiết để có thể tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân một cách có hiệu quả. Bởi vì, các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phần lớn thông qua các chủ thể này để đến với người dân. Cũng chính bởi vậy, “hiệu quả giáo dục pháp luật phụ thuộc rất nhiều vào trình độ, năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ công chức làm công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật”. Việc nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, những người trực tiếp

tham gia quản lý nhà nước và xã hội, “đều phải qua các lớp bồi dưỡng định kỳ, có sát hạch, theo chương trình thiết thực và có hệ thống về đường lối, chính sách, cơ chế quản lý và kiến thức quản lý mới, về chuyên môn nghiệp vụ và về pháp luật”.

Như vậy, để đáp ứng yêu cầu nâng cao ý thức pháp luật. Cần phải chú trọng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý ở tất cả các cấp, đặc biệt là ở cấp cơ sở. Mặt khác phải đồng thời nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở các cấp thông qua hệ thống các trung tâm bồi dưỡng chính trị, trung tâm trợ giúp pháp lý... Đồng thời nhà nước cũng cần phải có chính sách đãi ngộ thỏa đáng, khuyến khích, động viên tạo điều kiện để đội ngũ này hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Có thể thấy rằng, giải pháp nâng cao trình độ năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục pháp luật là một trong những giải pháp quan trọng, nó có tác dụng to lớn, trực tiếp làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức pháp luật của mọi người dân, góp phần đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện. Đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường, định hướng XHCN ở nước ta hiện nay.

### ***3.2.2.3. Nâng cao vai trò trách nhiệm, hiệu lực của các cơ quan thực thi pháp luật***

Để pháp luật đi vào đời sống xã hội có hiệu quả, ý thức pháp luật của mọi chủ thể được nâng cao thì vấn đề không chỉ là nâng cao chất lượng hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, không chỉ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung mà cần phải có những biện pháp hữu hiệu hơn, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Do vậy, đòi hỏi phải nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu lực của các cơ quan thực thi pháp luật trong việc thi hành nghiêm chỉnh pháp luật. Cơ quan thực thi pháp luật bao gồm: công an, viện kiểm sát, tòa án, thanh tra... Đây là những cơ quan chuyên trách, trực tiếp thi hành pháp luật, duy trì trật tự, kỷ cương xã hội, giải quyết mọi vi phạm theo quy định của pháp luật. Cần phải củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan thi hành pháp luật, quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm đối với các cơ quan, tổ chức này. Thực tế cho thấy, hoạt động của các cơ quan này có tác động trực tiếp đến người dân, ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức, tình cảm, niềm tin của người dân đối với pháp luật cả theo hướng tích cực và tiêu cực. Cán bộ công chức nhà nước cần phải thường xuyên được đào tạo, để không ngừng

nâng cao kiến thức quản lý nhà nước và kiến thức pháp luật. Họ không những phải gương mẫu trong việc sống và làm việc theo pháp luật mà còn phải biết cách tổ chức cho các chủ thể khác thực hiện đầy đủ và nghiêm minh các quy định của pháp luật.

Vì vậy, giải pháp nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu lực của các cơ quan thực thi pháp luật, cũng như việc kiểm tra, giám sát chấp hành pháp luật là rất cần thiết và quan trọng. Yêu cầu ở đây là:

Phân định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, vai trò của từng cán bộ trong các cơ quan thực thi pháp luật.

Giải quyết dứt điểm các vụ việc gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, tránh tình trạng kéo dài, dây dưa, đùn đẩy trách nhiệm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ các cấp. Hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và xử lý nghiêm minh đối với những hành vi vi phạm pháp luật cần phải được đẩy mạnh, đặc biệt là hoạt động áp dụng pháp luật để kịp thời khắc phục những yếu kém, sai sót. Việc giám sát, kiểm tra thường tác động trực tiếp đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Vì vậy, hoạt động này cần phải được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời phải xử lý nghiêm minh đối với những chủ thể có hành vi cố ý áp dụng pháp luật không đúng, không phù hợp với mục đích đặt ra.

Kiên quyết xử lý nghiêm minh các vụ việc lợi dụng chức quyền làm sai chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các tội danh tham nhũng, hối lộ, tham ô, ma túy, mại dâm... làm rối loạn trật tự kỷ cương, gây mất ổn định xã hội. Đồng thời, tăng cường các quy định và áp dụng trách nhiệm pháp lý đối với những chủ thể không chấp hành pháp luật. Các biện pháp trách nhiệm pháp lý không nên mang tính hình thức, phải được áp dụng nghiêm minh, đủ sức răn đe, làm thay đổi hành vi và suy nghĩ của các chủ thể vi phạm pháp luật.

Trong quá trình thực thi pháp luật, yêu cầu đặt ra đó là các cơ quan tiến hành tố tụng phải nghiêm túc tuân thủ các thủ tục, các nguyên tắc, các quy định do pháp luật đặt ra. Vì nếu thực hiện không đúng, sẽ tạo kẽ hở cho việc chạy án, lách luật, làm sai lệch sự thật của bản án. Có thể thấy rằng, vấn đề tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa là rất quan trọng. Trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội cần phải có sự chấp hành pháp luật. Vì vậy, Pháp chế được tăng cường sẽ góp phần hình thành một chế độ tuân thủ pháp luật, xây dựng một xã hội “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”, làm cơ sở hình thành nên ý thức pháp luật xã hội lành mạnh.

Nêu cao tinh thần gương mẫu của các cán bộ đảng viên và tổ chức đảng trong việc thi hành pháp luật. Đây là đối tượng đi đầu trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước, làm gương cho quần chúng noi theo và tin tưởng ở giá trị của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Tóm lại, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật XHCN, duy trì trật tự kỷ cương và quản lý xã hội bằng pháp luật, thì các cơ quan thi hành pháp luật một mặt phải nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả trong việc thực thi pháp luật, mặt khác tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật, tôn trọng các quyền của công dân, chấp hành pháp chế XHCN, trong giải thích, tư vấn, giáo dục pháp luật cho người dân một cách minh bạch, rõ ràng, cụ thể. Đây sẽ là cơ sở vững chắc, tác động tích cực tới việc nâng cao ý thức pháp luật cho người dân. Tạo tiền đề cho việc thực hiện pháp luật có hiệu quả cao.

#### ***3.2.2.4. Đẩy mạnh và đa dạng hóa các loại hình tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật***

Phổ biến, giáo dục pháp luật là cơ sở hình thành tri thức pháp luật và tâm lý pháp luật trong cán bộ và nhân dân. Thông qua công tác này, pháp luật được đưa vào cuộc sống, phát huy quá trình dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo của các cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong việc thiết lập trật tự, kỷ cương, tạo thói quen “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”. Do vậy, đây là biện pháp trực tiếp trang bị những kiến thức cơ bản về pháp luật cho người dân, qua đó hình thành nên tình cảm, thái độ tích cực của họ đối với pháp luật. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm mục đích nâng cao ý thức pháp luật cho người dân là một trong những chủ trương lớn của Đảng và nhà nước ta. Bởi vì nó có tác dụng cực kỳ quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật. Nó là cơ sở cho việc thực hiện pháp luật nghiêm túc. Như vậy để nâng cao ý thức pháp luật, nhằm mục đích đạt hiệu quả ngày càng cao trong việc thực hiện pháp luật nên tập trung tiến hành một số biện pháp sau:

Trong nội dung cần phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho người dân cần phải đầy đủ, cụ thể, thiết thực, liên quan trực tiếp tới từng đối tượng. Nội dung các buổi tuyên truyền cần phải phong phú, đa dạng. Nên tập trung phổ biến, giới thiệu những văn bản pháp luật mới, đặc biệt cần tuyên truyền sâu các nội dung có liên quan đến vấn đề an toàn giao

thông, trật tự an toàn xã hội, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, biểu dương những tâm gương tiêu biểu đấu tranh phòng chống tội phạm và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội...

Về hình thức và biện pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Trước tiên cần đẩy mạnh và tiến hành thường xuyên công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng. Các sách, báo, tài liệu pháp luật cần được in với số lượng lớn và phát đến tận tay người dân. Thời lượng phát sóng các chuyên mục phổ biến pháp luật trên truyền hình và đài phát thanh cần tăng lưu lượng vào những thời gian nhất định để người dân dễ dàng theo dõi. Hoạt động tư vấn pháp luật cần được mở rộng và nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu xã hội và phục vụ có hiệu quả. Bên cạnh đó phải coi trọng việc đưa giáo dục pháp luật vào trong hệ thống các cấp học và các bậc học. Cần phải trang bị cho học sinh, sinh viên những kiến thức pháp luật cơ bản, những hành vi ứng xử tối thiểu để làm hành trang cho các em bước vào cuộc sống sau này. Vì đây chính là những người chủ của đất nước trong tương lai. Do vậy, về hình thức, nội dung và biện pháp tuyên truyền pháp luật cần phải có sự đổi mới cho phù hợp với từng đối tượng thì mới đạt được hiệu cao.

Việc hướng dẫn, phổ biến, giải đáp pháp luật cần phải được tăng cường mạnh mẽ trên các phương tiện thông tin đại chúng sẽ có tác dụng lớn trong việc chấp hành pháp luật, làm thay đổi thái độ, tình cảm, chân lý, ý thức của người dân đối với pháp luật. Bởi lẽ, thông qua việc tiếp nhận, xử lý thông tin pháp luật, cùng với sự định hướng pháp luật, người dân sẽ từng bước hình thành thói quen, tiếp cận ngôn ngữ pháp luật, qua đó họ có được những tri thức cần thiết để có thể áp dụng vào đời sống thông qua các mối quan hệ xã hội mà họ tham gia, là phương tiện để họ thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên thực tế hiện nay cho thấy đó là thông tin pháp luật về với người dân ở các địa phương, hoặc ở vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn, vừa thiếu, vừa yếu. Do vậy, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến tình trạng thiếu hiểu biết về pháp luật của người dân, thờ ơ, không quan tâm đến pháp luật. Vì vậy, để khắc phục tình trạng này trong thời gian tới, cùng với việc tăng cường giải đáp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với thời lượng và nội dung phong phú hơn nữa. Nhà nước cần phải có những chế độ, chính sách như hỗ trợ, miễn phí cho các đối tượng vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo, vùng dân tộc ít người... để người dân ở đó có điều kiện tiếp xúc với những thông tin cần thiết về pháp luật. Có cơ hội để tìm hiểu về pháp luật

và thực hiện pháp luật nghiêm túc hơn.

Bên cạnh đó Nhà nước cần phải có những chính sách nhằm đẩy mạnh công tác hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật dưới một số hình thức như: trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, văn phòng luật sư, tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban tư pháp, tổ hòa giải... Nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho người dân dưới mọi hình thức khác nhau.

Đồng thời, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho các chủ thể, thì một biện pháp rất quan trọng đó là nâng cao chất lượng xét xử các vụ án, đặc biệt là các vụ án xét xử lưu động ở địa phương. Vì thông qua bản án, thông qua quyết định xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật của Tòa án sẽ có tác dụng giáo dục pháp luật rất lớn đối với người phạm tội và người dân tham dự. Vì vậy, đòi hỏi các cơ quan xét xử phải không ngừng nâng cao chất lượng xét xử, thi hành án, tinh thần trách nhiệm, thái độ và sự hiểu biết pháp luật của mình trong quá trình xét xử.

Nên kết hợp chặt chẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp với tổ chức vận động thực hiện pháp luật. Tạo điều kiện cho nhân dân tham gia vào quản lý nhà nước và xã hội thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp, các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện pháp luật của nhà nước. Chú trọng vào việc tổ chức cho nhân dân tham gia ý kiến vào việc xây dựng các văn bản liên quan trực tiếp tới quyền và nghĩa vụ của họ. Đây là một trong những biện pháp hữu hiệu giúp người dân có điều kiện tiếp xúc, nắm bắt được những quy định pháp luật một cách hiệu quả nhất.

Như vậy, có thể khẳng định tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những biện pháp giúp hình thành tri thức pháp luật, tâm lý pháp luật đúng đắn. Là cơ sở, nền tảng cho quá trình thực hiện pháp luật, tuân thủ pháp luật một cách nghiêm túc nhất.

### **Kết luận Chương 3**

Để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mở cửa hội nhập kinh tế, quốc tế thành công và thực hiện quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ở nước ta như hiện nay đang làm phát sinh nhu cầu quản lý nhà nước, xã hội bằng pháp luật và đòi hỏi nâng cao ý thức pháp luật cho công dân. Bởi trình độ hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng pháp luật và lối sống tuân theo pháp luật phản ánh vấn đề tuân thủ pháp luật của công dân trong nhà nước đó có đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi đất



nước hay không.

Do vậy, việc nâng cao ý thức pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân, trong đó có cả đội ngũ cán bộ công chức, viên chức luôn được Đảng và nhà nước ta đặc biệt quan tâm, chú trọng. Mặc dù ý thức pháp luật của cán bộ, nhân dân ta trong thời gian qua đã được nâng cao đáng kể nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi mới đất nước. Vì vậy, trong phạm vi đề tài này, tác giả cho rằng vấn đề nâng cao ý thức pháp luật được đặt ra như một nhu cầu cấp thiết, nhất là trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền như hiện nay ở nước ta. Đồng thời tác giả cũng đã đưa ra một số các giải pháp chung và giải pháp cụ thể, giúp nâng cao ý thức pháp luật đáp ứng nhu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay. Theo tác giả, những giải pháp này là một trong các biện pháp trực tiếp hoặc gián tiếp thúc đẩy, hình thành ý thức pháp luật cho các chủ thể. Tạo điều kiện cho các chủ thể tiếp xúc, quan tâm và tự giác chấp hành pháp luật. Hạn chế được tình trạng vi phạm pháp luật do thiếu hiểu biết, thờ ơ, không quan tâm tới pháp luật gây ra.

Tóm lại, nâng cao ý thức pháp luật trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền là vô cùng quan trọng. Bởi nếu ý thức pháp luật thấp thì khó có thể xây dựng và hoàn thiện được một hệ thống pháp luật khoa học, phù hợp, đồng thời với ý thức pháp luật thấp thì các chủ thể cũng khó có thể nhận thức, thực hiện và áp dụng pháp luật chính xác, có hiệu quả cao được. Việc nâng cao ý thức pháp luật ở nước ta hiện nay không nên chỉ chú ý tới việc xây dựng, hoàn thiện những tư tưởng quan điểm pháp lý mà còn cần phải chú trọng cả tới việc hình thành thái độ, tình cảm, cảm xúc pháp lý phù hợp, đúng đắn; có như vậy thì việc điều chỉnh pháp luật mới thực sự có hiệu quả cao.

## KẾT LUẬN

Với đề tài: “Vai trò của ý thức pháp luật đối với việc thực hiện pháp luật”. Tác giả đã góp phần làm rõ mối liên hệ giữa ý thức pháp luật với việc thực hiện pháp luật. Đây là hai vấn đề có mối liên hệ chặt chẽ với nhau theo hai hướng tích cực và tiêu cực. Bởi nếu ý thức pháp luật tốt thì hiệu quả thực hiện pháp luật sẽ rất cao, nhưng nếu ý thức pháp luật kém thì hiệu quả thực hiện pháp luật sẽ thấp. Do vậy, ý thức pháp luật là nhân tố chủ quan, ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình thực hiện pháp luật. Đây là cơ sở để các chủ thể nhận thức và thể hiện thái độ của mình đối với các quy định của pháp luật. Như vậy, ý thức pháp luật với tư cách là một hình thái

ý thức xã hội, phản ánh đời sống pháp luật của mọi chủ thể, do tồn tại xã hội quy định. Ý thức pháp luật có vai trò hết sức quan trọng trong đời sống xã hội của người dân. Trên thực tế hiện nay, ý thức pháp luật của chúng ta còn rất hạn chế, đòi hỏi phải nâng cao ý thức pháp luật cho các chủ thể, đặc biệt là người dân được coi là nhu cầu hết sức bức thiết đặt ra cho Nhà nước và xã hội.

Từ đó tác giả đã chỉ ra thực trạng chung của ý thức pháp luật hiện nay và nó đã ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật như thế nào. Bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, thì tình trạng bất tuân pháp luật, coi thường, thờ ơ, không quan tâm hoặc cố tình làm trái với những quy định của pháp luật vẫn còn diễn ra rất nhiều. Nó là nguyên nhân gây nên hàng loạt các hiện tượng vi phạm pháp luật ở mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và làm cho hoạt động thực hiện pháp luật đạt hiệu quả chưa cao, gây nên tình trạng bất ổn định trong xã hội.

Từ thực trạng trên, cùng với việc ý thức pháp luật của đại đa số các chủ thể trong thời gian qua tuy đã được nâng cao đáng kể nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu đổi mới đất nước. Tác giả đã mạnh dạn đề xuất phương hướng và một số các giải pháp cụ thể giúp nâng cao ý thức pháp luật cho các đối tượng. Trong đó, do yêu cầu của công cuộc đổi mới, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đòi hỏi phải đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho quần chúng nhân dân, tăng cường công tác trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho người dân... nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật cho người dân ở các địa phương, vùng sâu, vùng xa... Đáp ứng yêu cầu thực hiện pháp luật trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay.